TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 812/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 27 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1210/TLST-HNGĐ, ngày 14/5/2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Ngũ Liên N**, sinh năm 1971.

Địa chỉ thường trú: Xóm 10, xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ tạm trú: Tổ 22, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà **Ngô Thị Thủy**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 22, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngũ Liên N và bà Ngô Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngũ Liên N và bà Ngô Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Ngũ Thị Ph, sinh ngày 18/10/1994 và cháu Ngũ Thị H, sinh ngày 10/01/1998. Ly hôn, các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông N và bà Th không có yêu cầu gì.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí: Ông Ngũ Liên N tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông Ngũ Liên N đã nộp theo biên lai thu số 0003579 ngày 02/5/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B được tính trừ vào án phí ông N phải chịu. Ông Ngũ Liên N được nhận lại số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS TP. B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào